TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1.033/2026/QĐST-HNGĐ.	*Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 985/2026/HNGĐST ngày 09-7-2026 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Chị Vũ Hồng T, sinh ngày 15-6-1996.
Căn cước công dân số 031196000855 cấp ngày 17-5-2021.
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Lang Thượng, xã A, thành phố Hải Phòng.
Tạm trú: Số nhà G, đường L, Tổ dân phố số A P, phường T, thành phố Hà Nội.

2. Anh Phạm Quang T1, sinh ngày 15-5-1989.
Căn cước 034089004378 cấp ngày 13-01-2025.
Nơi đăng ký hộ khẩu: Số B H, Tổ A L, phường T, tỉnh Hưng Yên.

XÉT THẤY

[1]. Về hôn nhân:

Chị Vũ Hồng T và anh Phạm Quang T1 tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình ngày 14-6-2019. Tình cảm vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do không hòa hợp về tính cách, qua điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình nội ngoại đóng góp ý kiến, khuyên bảo nhưng không thể thay đổi để hàn gắn, cuộc sống chung không hạnh phúc nên chị Vũ Hồng T và anh Phạm Quang T1 thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2]. Về con chung: Chị Vũ Hồng T và anh Phạm Quang T1 xác định có một con chung là Phạm Vũ Tuệ A, sinh ngày 14-9-2019. Tình trạng sức khỏe và tình thần của con chung phát triển bình thường. Chị Vũ Hồng T và anh Phạm Quang T1 thỏa thuận giao con chung cho chị Vũ Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Vũ Hồng

T tự nguyện không yêu cầu anh Phạm Quang T1 đóng góp tiền nuôi dưỡng con chung.

[3]. Tài sản chung: Chị Vũ Hồng T và anh Phạm Quang T1 xác định tài sản chung của vợ chồng chỉ là đồ dùng sinh hoạt, không có giá trị lớn nên không yêu cầu giải quyết.

[4]. Nợ chung: Chị Vũ Hồng T và anh Phạm Quang T1 xác nhận không phát sinh nợ chung, không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự khác nên không yêu cầu giải quyết.

[5]. Về lệ phí ly hôn: Chị Vũ Hồng T và anh Phạm Quang T1 nộp 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và hoà giải thành ngày 10-7-2026 là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và hoà giải thành nhưng đương sự không thay đổi ý kiến về nội dung đã thoả thuận.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự như sau:

1. Về hôn nhân: Công nhận chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Hồng T và anh Phạm Quang T1.

2. Về con chung:

- Chị Vũ Hồng T và anh Phạm Quang T1 xác định có một con chung là Phạm Vũ Tuệ A, sinh ngày 14-9-2019.

- Giao chị Vũ Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Vũ Tuệ A.

- Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vũ Hồng T không yêu cầu anh Phạm Quang T1 đóng góp tiền nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi dưỡng con chung cho anh Phạm Quang T1 đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

- Anh Phạm Quang T1 được quyền thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Chị Vũ Hồng T và anh Phạm Quang T1 xác định tài sản chung là đồ dùng sinh hoạt, giá trị không lớn nên không yêu cầu Toà án nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Vũ Hồng T và anh Phạm Quang T1 xác định phát sinh nghĩa vụ dân sự nên không yêu cầu giải quyết.

II. Về lệ phí ly hôn: Chị Vũ Hồng T và anh Phạm Quang T1 phải nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ toàn bộ số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai số 0000742 ngày 09-7-2026

của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Chị Vũ Hồng T và anh Phạm Quang T1 đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND Khu vực 4 – Hà Nội.*
- *Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội.*
- *Anh Phạm Quang Trung.*
- *Chị Vũ Hồng Thái.*
- *Lưu HS/VPTA.*

Thẩm phán

Lê Trí Cường